

Số: /KH-TKT

Ninh Bình, ngày 22 tháng 12 năm 2025

KẾ HOẠCH
Tổ chức, triển khai thực hiện Phương án
Điều tra vốn đầu tư thực hiện năm 2026 tỉnh Ninh Bình

Thực hiện Phương án Điều tra vốn đầu tư thực hiện ban hành tại Quyết định số 927/QĐ-CTK ngày 17/7/2025 của Cục trưởng Cục Thống kê; Quyết định số 1286/QĐ-CTK ngày 20/11/2025 của Cục trưởng Cục Thống kê ban hành Kế hoạch và hướng dẫn thực hiện Phương án Điều tra vốn đầu tư thực hiện. Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương, Thống kê tỉnh Ninh Bình tổ chức, triển khai thực hiện Phương án Điều tra vốn đầu tư thực hiện năm 2026 trên địa bàn tỉnh, gồm các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU ĐIỀU TRA

1. Mục đích

Nhằm cụ thể hóa nội dung công việc trong Phương án điều tra để phân công, giao nhiệm vụ cho các đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện không bị trùng chéo; trên cơ sở Kế hoạch này, các đơn vị phân công công chức và người lao động trong đơn vị tham gia thực hiện, trưng dụng lực lượng tham gia vào cuộc điều tra. Tổ chức triển khai hiệu quả, kịp thời Phương án điều tra, bảo đảm khoa học, hiệu quả, phù hợp với thực tiễn tại địa phương.

2. Yêu cầu

- Thực hiện điều tra đúng các nội dung quy định trong Phương án.
- Bảo mật thông tin thu thập từ các đối tượng điều tra theo quy định của Luật Thống kê.
- Quản lý và sử dụng kinh phí của cuộc điều tra đúng chế độ hiện hành, sử dụng kinh phí tiết kiệm, hiệu quả.
- Các đơn vị, cá nhân trong Ngành nghiêm túc, trách nhiệm, chủ động thực hiện các nhiệm vụ được phân công trong Kế hoạch này.

II. NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA CUỘC ĐIỀU TRA

1. Phạm vi điều tra

Điều tra Vốn đầu tư thực hiện được tiến hành trên phạm vi toàn tỉnh.

2. Đối tượng, đơn vị điều tra

2.1. Điều tra quý

- Doanh nghiệp, hợp tác xã đang trong quá trình đầu tư chuẩn bị cho sản xuất kinh doanh và doanh nghiệp, hợp tác xã, chi nhánh hạch toán độc lập (viết gọn là doanh nghiệp) đang hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Trang trại được xác định theo Thông tư số 02/2020/TT-BNNPTNT ngày 28 tháng 02 năm 2020 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc quy định tiêu chí kinh tế trang trại có thực hiện đầu tư trong kỳ cho sản xuất kinh doanh và cho đầu tư xây dựng, sửa chữa nhà ở.

- Hộ dân cư đầu tư cho sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng, sửa chữa nhà ở.

2.2. Điều tra năm

- Trang trại được xác định theo Thông tư số 02/2020/TT-BNNPTNT ngày 28 tháng 02 năm 2020 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc quy định tiêu chí kinh tế trang trại có thực hiện đầu tư trong kỳ cho sản xuất kinh doanh và cho đầu tư xây dựng, sửa chữa nhà ở.

- Hộ dân cư đầu tư cho sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng, sửa chữa nhà ở.

- Đơn vị sự nghiệp ngành giáo dục và đào tạo, ngành y tế và hoạt động trợ giúp xã hội (viết gọn là đơn vị sự nghiệp thuộc ngành giáo dục và y tế).

- Xã/phường (viết gọn là xã) quản lý xây dựng các dự án, công trình mang tính xã hội hóa sử dụng vốn của các tổ chức, cá nhân đóng góp.

- Sở Tài chính tỉnh.

3. Loại điều tra

Cuộc điều tra thu thập thông tin vốn đầu tư thực hiện là cuộc điều tra toàn bộ kết hợp điều tra chọn mẫu.

- Điều tra toàn bộ: Ủy ban nhân dân xã quản lý xây dựng các công trình mang tính xã hội hóa sử dụng vốn của các tổ chức, cá nhân đóng góp là chủ yếu; Sở Tài chính.

- Điều tra chọn mẫu: Doanh nghiệp; đơn vị sự nghiệp thuộc ngành giáo dục và y tế; trang trại; hộ dân cư.

4. Thời điểm, thời gian và phương pháp điều tra

4.1. Thời điểm điều tra

Các chỉ tiêu thu thập theo thời điểm điều tra được quy định cụ thể trong từng phiếu điều tra.

4.2. Thời kỳ thu thập thông tin

- Điều tra quý: Số liệu thu thập là số thực hiện của quý trước quý báo cáo và ước tính quý báo cáo.

- Điều tra năm: Số liệu thu thập là số thực hiện năm trước.

4.3 Thời gian điều tra

Lập bảng kê

Bảng kê địa bàn; bảng kê hộ dân cư thuộc địa bàn điều tra vốn đầu tư thực hiện; bảng kê trang trại; bảng kê đơn vị sự nghiệp thuộc ngành giáo dục và y tế; bảng kê doanh nghiệp: Từ ngày 01 đến ngày 25/01 hằng năm.

Điều tra quý

- Hộ dân cư, trang trại:
- + Quý I: Từ ngày 01/3 đến ngày 12/3/2026.
- + Quý II: Từ ngày 01/6 đến ngày 12/6/2026.
- + Quý III: Từ ngày 01/9 đến ngày 12/9/2026.
- + Quý IV: Từ ngày 01/11 đến ngày 12/11/2026.
- Doanh nghiệp: Từ ngày 05 đến ngày 15 tháng cuối quý.

Điều tra năm

- Trang trại, hộ dân cư, đơn vị sự nghiệp, xã: Từ ngày 01/02 đến ngày 15/3/2026.
- Sở Tài chính: Từ ngày 01/4 đến ngày 25/4/2026.

4.4. Phương pháp điều tra

Điều tra vốn đầu tư thực hiện tiến hành thu thập thông tin theo phương pháp gián tiếp kết hợp thu thập thông tin theo phương pháp trực tiếp.

- Thu thập thông tin gián tiếp: Áp dụng đối với doanh nghiệp; đơn vị sự nghiệp; xã; Sở Tài chính. Đơn vị thực hiện cung cấp thông tin trên Trang thông tin điện tử điều tra của Cục Thống kê.

- Thu thập thông tin trực tiếp: Áp dụng đối với hộ dân cư, trang trại. Điều tra viên (ĐTV) đến từng hộ gặp người cung cấp thông tin (chủ hộ, chủ trang trại) để phỏng vấn, kết hợp quan sát đối tượng điều tra để ghi đầy đủ các câu trả lời vào phiếu điện tử được thiết kế trên thiết bị điện tử di động (phiếu CAPI).

5. Nội dung, bảng kê và phiếu điều tra**5.1. Nội dung điều tra***5.1.1. Thông tin chung*

- Đối với doanh nghiệp: Tên, địa chỉ, mã số thuế, ngành hoạt động chính, loại hình kinh tế.
- Đối với trang trại, hộ dân cư: Họ và tên chủ trang trại/chủ hộ, địa chỉ, tên địa bàn điều tra, ngành thực hiện đầu tư.
- Đối với xã; đơn vị sự nghiệp; Sở Tài chính: Tên đơn vị, địa chỉ.

5.1.2. Thông tin kết quả vốn đầu tư thực hiện

- Vốn đầu tư thực hiện chia theo các nguồn vốn: Vốn ngân sách Nhà nước; vốn tín dụng đầu tư phát triển; vốn vay; vốn tự có; vốn huy động từ các nguồn khác.

- Vốn đầu tư thực hiện chia theo khoản mục đầu tư: Vốn đầu tư xây dựng cơ bản; vốn đầu tư mua sắm tài sản cố định dùng cho sản xuất không qua xây dựng cơ bản; vốn đầu tư sửa chữa lớn, nâng cấp tài sản cố định; vốn đầu tư bổ sung vốn lưu động dưới dạng hiện vật bằng nguồn vốn tự có; vốn đầu tư khác.

- Vốn đầu tư thực hiện chia theo mục đích đầu tư: Chia theo các ngành kinh tế của Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam năm 2018.

- Vốn đầu tư chia theo tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

5.2. Bảng kê và phiếu điều tra

5.2.1. Bảng kê

- Bảng kê số 01/BKĐB: Danh sách địa bàn điều tra vốn đầu tư thực hiện.

- Bảng kê số 02/BKH: Danh sách hộ dân cư thuộc địa bàn điều tra vốn đầu tư thực hiện.

- Bảng kê số 03/BKTT: Danh sách trang trại điều tra vốn đầu tư thực hiện.

- Bảng kê 04/BKDN: Danh sách doanh nghiệp điều tra vốn đầu tư thực hiện quý.

- Bảng kê số 05/BKSN: Danh sách đơn vị sự nghiệp thuộc ngành giáo dục và y tế điều tra vốn đầu tư thực hiện năm.

5.2.2. Phiếu điều tra

Phiếu điều tra quý:

- Phiếu số 01/VĐTH-Q: Phiếu thu thập thông tin vốn đầu tư thực hiện của hộ dân cư (*Áp dụng đối với hộ dân cư có đầu tư cho sản xuất kinh doanh và xây dựng, sửa chữa nhà ở*).

- Phiếu số 02/VĐTTT-Q: Phiếu thu thập thông tin vốn đầu tư thực hiện của trang trại (*Áp dụng đối với các trang trại có đầu tư cho sản xuất kinh doanh và xây dựng, sửa chữa nhà ở*).

- Phiếu số 03/VĐTDN-Q: Phiếu thu thập thông tin vốn đầu tư thực hiện của doanh nghiệp (*Áp dụng đối với doanh nghiệp, hợp tác xã, chi nhánh hạch toán độc lập*).

Phiếu điều tra năm:

- Phiếu số 01/VĐTH-N: Phiếu thu thập thông tin vốn đầu tư thực hiện của hộ dân cư (*Áp dụng đối với hộ dân cư có đầu tư cho sản xuất kinh doanh và xây dựng, sửa chữa nhà ở*).

- Phiếu số 02/VĐTTT-N: Phiếu thu thập thông tin vốn đầu tư thực hiện của trang trại (*Áp dụng đối với các trang trại có đầu tư cho sản xuất kinh doanh và xây dựng, sửa chữa nhà ở*).

- Phiếu số 03/VĐTSN-N: Phiếu thu thập thông tin vốn đầu tư thực hiện của đơn vị sự nghiệp thuộc ngành giáo dục và y tế (*Áp dụng đối với đơn vị sự nghiệp công lập có đầu tư từ nguồn vốn tự có, vốn liên doanh, liên kết là chủ yếu và đơn vị sự nghiệp ngoài công lập*).

- Phiếu số 04/VĐTX-N: Phiếu thu thập thông tin về vốn đầu tư thực hiện của xã (*Áp dụng đối với Ủy ban nhân dân xã/phường quản lý xây dựng các công trình mang tính xã hội hóa sử dụng vốn của các tổ chức, cá nhân đóng góp*).

- Phiếu số 05/VĐTSTC-N: Phiếu thu thập thông tin của Sở Tài chính (*Áp dụng đối với Sở Tài chính tổng hợp chi mua sắm, sửa chữa tài sản từ nguồn kinh phí thường xuyên của các đơn vị sử dụng ngân sách Nhà nước trên địa bàn tỉnh*).

(*Chi tiết các loại phiếu quy định tại Phương án điều tra*).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Phòng Thống kê Công nghiệp và Xây dựng tham mưu Lãnh đạo Thống kê tỉnh ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện Phương án điều tra; Chủ trì, phối hợp, hướng dẫn các đơn vị có liên quan thực hiện các nội dung công việc phát sinh thực hiện cuộc điều tra trên địa bàn tỉnh; Xây dựng kế hoạch giám sát, theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch này và Phương án điều tra đúng quy định. Các nội dung triển khai cụ thể:

1. Chuẩn bị tài liệu, tuyển chọn Điều tra viên, Giám sát viên và hướng dẫn nghiệp vụ điều tra

1.1. Chọn mẫu, cập nhật danh sách mẫu điều tra

Phòng Thống kê Công nghiệp và Xây dựng: Căn cứ Phương án điều tra, nội dung nghiệp vụ tiến hành tiếp nhận các tài liệu, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện điều tra của Cục Thống kê gửi, phối hợp cùng các đơn vị thực hiện rà soát, cập nhật và thay thế mẫu điều tra.

1.2. Tuyển chọn Điều tra viên, Giám sát viên

1.2.1. Điều tra viên

Thống kê tỉnh Ninh Bình sử dụng lực lượng Điều tra viên (viết tắt là ĐTV) có trình độ, kinh nghiệm ưu tiên các ĐTV đã từng tham gia các cuộc điều tra thống kê. Các Phòng nghiệp vụ thuộc Thống kê tỉnh, Thống kê cơ sở lập tờ trình số lượng (theo mẫu số 01), danh sách và việc sử dụng ĐTV (theo mẫu số 02) gửi về Thống kê tỉnh (qua Phòng Công nghiệp và Xây dựng), thời gian thực hiện hoàn thành trước ngày **26/12/2025**; giao Phòng Công nghiệp và Xây dựng trên cơ sở tờ trình của các Phòng nghiệp vụ thuộc Thống kê tỉnh và các Thống kê cơ sở lập tờ trình số lượng, danh sách ĐTV, dự thảo Quyết định sử dụng ĐTV, trình Trưởng thống kê tỉnh ban hành Quyết định sử dụng ĐTV thực hiện Điều tra vốn đầu tư thực hiện năm 2026 trên địa bàn tỉnh, thời gian thực hiện hoàn thành trước ngày **30/12/2025**.

Trường hợp các ĐTV đã được hướng dẫn nghiệp vụ điều tra không thể tham gia công tác điều tra hoặc thiếu cần bổ sung, Thống kê tỉnh giao Trưởng Phòng Thống kê Công nghiệp và Xây dựng, Trưởng các Phòng nghiệp vụ Thống kê tỉnh và Thống kê cơ sở cần bổ sung, thay thế ĐTV báo cáo Lãnh đạo Thống kê tỉnh và tổ chức hướng dẫn nghiệp vụ điều tra cho ĐTV bổ sung, thay thế, đồng thời lập danh sách ĐTV bổ sung, thay thế gửi về Thống kê tỉnh (qua Phòng Thống kê

Công nghiệp và Xây dựng) ngay khi phát sinh để theo dõi, cập nhật và trình Trưởng Thống kê tỉnh phê duyệt bổ sung ĐTV theo quy định.

1.2.2. Giám sát viên

Giám sát viên (viết tắt là GSV) là lực lượng thực hiện công việc giám sát các hoạt động của ĐTV, hỗ trợ chuyên môn cho ĐTV trong quá thực hiện điều tra. Lực lượng giám sát viên gồm:

- Giám sát viên cấp tỉnh: Lãnh đạo và công chức Phòng Thống kê Công nghiệp và Xây dựng.

- Giám sát viên cấp cơ sở: Các Thống kê cơ sở căn cứ tình hình thực tế tại đơn vị chủ động phân công GSV thực hiện công tác kiểm tra, giám sát Điều tra vốn đầu tư thực hiện năm 2026 phù hợp với nhiệm vụ được giao.

1.3. Hướng dẫn nghiệp vụ điều tra

Phòng Thống kê Công nghiệp và Xây dựng, các Thống kê cơ sở căn cứ nghiệp vụ Phương án điều tra quy định tổ chức hướng dẫn nghiệp vụ cho ĐTV và GSV thuộc đơn vị đảm bảo đáp ứng yêu cầu Phương án điều tra quy định, thời gian thực hiện hoàn thành trước ngày **31/12/2025**.

2. Một số công việc thực hiện trước khi tiến hành điều tra

2.1. Phòng Thống kê Tổng hợp

Đăng tải Quyết định điều tra, Phương án điều tra, Kế hoạch và hướng dẫn thực hiện Phương án điều tra của Cục Thống kê, phiếu điều tra, đưa tin về công tác triển khai Điều tra vốn đầu tư thực hiện năm 2026 trên địa bàn tỉnh lên trang Web của Thống kê tỉnh.

2.2. Phòng Thống kê Công nghiệp và Xây dựng

Dự thảo Văn bản thông báo nội dung Điều tra vốn đầu tư thực hiện năm 2026 trên địa bàn tỉnh đến các doanh nghiệp, cấp phát đến ĐTV; thông báo nội dung Điều tra vốn đầu tư thực hiện năm 2026 trên địa bàn tỉnh đến UBND các xã, thời gian hoàn thành trước ngày 30/12/2025.

2.3. Phòng Tổ chức - Hành chính

Chuẩn bị các điều kiện cho công tác tập huấn như: Giấy mời, chuẩn bị hội trường, âm thanh, nhân bản tài liệu và các điều kiện khác phục vụ tập huấn theo đề nghị của Phòng Thống kê Công nghiệp và Xây dựng sau khi đã được Lãnh đạo Thống kê tỉnh phê duyệt.

Kế toán Thống kê tỉnh phối hợp Phòng Thống kê Công nghiệp và Xây dựng dự trù và phân bổ kinh phí; đảm bảo kinh phí cho cuộc điều tra; hướng dẫn định

mức chi tiêu cho các đơn vị sử dụng kinh phí điều tra theo khối lượng công việc điều tra phát sinh, đảm bảo yêu cầu nghiệp vụ và quy định của Trung ương.

Gửi các văn bản liên quan đến cuộc Điều tra vốn đầu tư thực hiện năm 2026 trên địa bàn tỉnh đến các đơn vị tham gia điều tra và các Thống kê cơ sở thực hiện nhiệm vụ triển khai công tác điều tra: Kế hoạch điều tra; Kế hoạch kiểm tra, giám sát cuộc điều tra...

3. Công tác điều tra, kiểm tra, giám sát thu thập thông tin

3.1. Công tác điều tra

Điều tra viên có trách nhiệm tuyên truyền, giới thiệu mục đích, ý nghĩa của cuộc Điều tra vốn đầu tư thực hiện; cung cấp tài khoản và hướng dẫn quy trình kê khai phiếu điều tra Webform đối với doanh nghiệp; kiểm soát tiến độ và kiểm tra thông tin do các đơn vị điều tra cung cấp; trực tiếp đến các hộ dân cư và trang trại được phân công để thu thập thông tin và điền trực tiếp vào phiếu điều tra điện tử CAPI; báo cáo cho GSV phụ trách những vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai thu thập thông tin nằm ngoài quy định của Phương án điều tra.

3.2. Công tác kiểm tra, giám sát thu thập thông tin

Giám sát viên các cấp thực hiện kiểm tra, giám sát tại đối tượng, đơn vị điều tra được phân công phụ trách, bao gồm các công việc cụ thể: Kiểm tra tiến độ điều tra; chất lượng thông tin phiếu điều tra; thông báo cho ĐTV những vấn đề nghiệp vụ cần lưu ý; báo cáo với Lãnh đạo Thống kê tỉnh (qua Phòng Thống kê Công nghiệp và Xây dựng) về những vấn đề nghiệp vụ phát sinh hoặc những vấn đề kỹ thuật trong quá trình điều tra để thống nhất thực hiện.

4. Nghiệm thu và tổng hợp báo cáo

- Thống kê cơ sở kiểm tra và nghiệm thu dữ liệu điều tra của tất cả các đơn vị được phân công trên Trang thông tin điện tử của cuộc điều tra.

- Phòng Thống kê Công nghiệp và Xây dựng chủ trì, phối hợp với các Thống kê cơ sở và điều tra viên của các Phòng nghiệp vụ trong thực hiện công tác kiểm tra, làm sạch dữ liệu, nghiệm thu chính thức kết quả điều tra trên địa bàn toàn tỉnh; tổng hợp kết quả điều tra. Thực hiện báo cáo phân tích kết quả điều tra theo Kế hoạch công tác Cục Thống kê giao.

5. Chỉ đạo thực hiện

- Lãnh đạo Thống kê tỉnh chỉ đạo chung về cuộc điều tra.
- Phòng Thống kê Công nghiệp và Xây dựng chịu trách nhiệm trước Trưởng Thống kê tỉnh về triển khai thực hiện cuộc điều tra trên địa bàn toàn tỉnh theo Phương án và Kế hoạch; Chủ trì, phối hợp với các Thống kê cơ sở, giám sát quá trình thu thập thông tin trên địa bàn.

- Thống kê cơ sở chịu trách nhiệm trước Trưởng Thống kê tỉnh về việc triển khai thực hiện điều tra đối với các địa bàn và đơn vị điều tra được phân công; thực hiện kiểm tra, giám sát điều tra; phối hợp với Phòng Thống kê Thống kê Công nghiệp và Xây dựng trong tổ chức thực hiện điều tra tại địa bàn.

Trên đây là Kế hoạch điều tra vốn đầu tư thực hiện năm 2026 trên địa bàn tỉnh Ninh Bình. Đề nghị các đơn vị triển khai thực hiện nghiêm túc, đảm bảo yêu cầu nghiệp vụ điều tra./.

Nơi nhận:

- Ban TK CN-XD (để báo cáo);
- Lãnh đạo TKT;
- Các đơn vị thuộc TKT;
- Kế toán TKT;
- Lưu: VT, CN-XD.

**KT. TRƯỞNG THỐNG KÊ
PHÓ TRƯỞNG THỐNG KÊ**

Nguyễn Văn Thúc